

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

d) Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

a) Trên cơ sở tài liệu phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025 (*sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện Hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật*).

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Kon Tum; các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (*sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về tài nguyên nước*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng quản lý nhà nước, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tài nguyên nước thuộc lĩnh vực phụ trách hoặc tham mưu trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức rà soát và tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước và các quy định có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện các nội dung đã giao tại điểm a và điểm

b của mục này, gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10 tháng 12 năm 2024 để tổng hợp.

Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

3. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước: Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể sau đây.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (căn cứ khoản 7 Điều 7 Luật Tài nguyên nước); xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp, cập nhật kết quả vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (căn cứ khoản 4 Điều 10 Luật Tài nguyên nước).

- Chủ trì phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương có liên quan rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước (căn cứ khoản 5 Điều 22 Luật Tài nguyên nước).

- Lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước (căn cứ khoản 3 Điều 23 Luật Tài nguyên nước); giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ (căn cứ điểm d khoản 6 Điều 23 Luật Tài nguyên nước).

- Triển khai thực hiện xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa xây dựng trên các sông, suối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (căn cứ khoản 7 Điều 24 Luật Tài nguyên nước).

- Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum (căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Tài nguyên nước);

- Triển khai thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đối với các mỏ khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dừng khai thác tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước, cấp nước, tạo cảnh quan khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Tài nguyên nước, pháp luật về đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản và cập nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt

nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp (căn cứ khoản 5 Điều 27 Luật Tài nguyên nước).

- Triển khai thực hiện việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; quyết định đưa ra khỏi danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi (căn cứ khoản 4 Điều 31 Luật Tài nguyên nước).

- Triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất. Kế hoạch phải ban hành trong thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành (căn cứ khoản 7 Điều 31 Luật Tài nguyên nước).

- Triển khai thực hiện xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh; giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép (căn cứ điểm c khoản 2 Điều 51 Luật Tài nguyên nước).

- Có kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng theo quy định của pháp luật (căn cứ khoản 4 Điều 59 Luật Tài nguyên nước).

- Triển khai thực hiện lập, công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh (căn cứ khoản 6 Điều 63 Luật Tài nguyên nước).

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, căn cứ kịch bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại khoản 4, khoản 7 Điều 35 và khoản 1 Điều 36 của Luật Tài nguyên nước.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước triển khai thực hiện lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước.

- Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng các nguồn nước mặt, nước dưới đất và các công trình cấp nước dự phòng hiện có trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước bảo đảm nước cấp cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác do ngành quản lý; huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước.

- Tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa thủy lợi; lập danh mục các đập, hồ chứa thủy lợi trên sông, suối thuộc địa bàn tỉnh Kon Tum quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa thủy lợi trên sông, suối.

- Triển khai thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Rà soát, tham mưu điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ú đọng, ô nhiễm nguồn nước; tham mưu chỉ đạo tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kịch bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định; áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền chỉ đạo các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 thuộc phạm vi quản lý mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

c) Sở Công Thương:

- Tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy điện triển khai thực hiện lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước; vận hành việc điều tiết vận hành các hồ chứa thủy điện.

- Tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa thủy điện; lập danh mục các đập, hồ chứa thủy điện trên sông, suối thuộc địa bàn tỉnh Kon Tum quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa thủy điện trên sông, suối.

- Tổ chức rà soát, tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa thủy điện bảo đảm an toàn, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, phòng, chống lũ, lụt; duy trì dòng chảy tối thiểu và cấp nước cho hạ du.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

d) Sở Xây dựng:

- Theo chức năng và nhiệm vụ được giao, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Cấp nước đô thị và khu công nghiệp; thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung và khu công nghiệp.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

đ) Sở Ngoại vụ:

- Tham mưu cơ quan cấp có thẩm quyền phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan tham gia thực hiện hợp tác quốc tế với các nước, các tổ chức nước ngoài trong lĩnh vực tài nguyên nước.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị, địa phương có liên quan rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước (căn cứ khoản 5 Điều 22 Luật Tài nguyên nước).

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

g) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền, xem xét bố trí kinh phí sự nghiệp để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy định pháp luật khác có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

h) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum:

- Tham mưu, triển khai thực hiện xây dựng, tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, sự cố mất an toàn đập, hồ chứa, ứng phó với sự cố, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn liên quan đến nước theo quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự, pháp luật về tình trạng khẩn cấp và pháp luật có liên quan.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc huấn luyện, luyện tập, diễn tập cứu hộ, cứu nạn khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan tổ chức chỉ đạo, chỉ huy thống nhất dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố thiên tai.

i) Công an tỉnh Kon Tum:

- Tham mưu, triển khai xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước; phối hợp, tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố, thảm họa liên quan đến nước; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, khu vực xảy ra sự cố, thảm họa liên quan đến nước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

k) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kon Tum:

- Tham mưu, triển khai thực hiện xây dựng, tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, sự cố mất an toàn đập, hồ chứa, ứng phó với sự cố, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn liên quan đến nước theo quy định của pháp luật về phòng thủ dân sự, pháp luật về tình trạng khẩn cấp và pháp luật có liên quan; phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan tổ chức, quản lý, vận hành hệ thống quan trắc nguồn nước xuyên biên giới.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

l) Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Kon Tum:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp các cơ quan, tổ chức quản lý, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước để bảo vệ công trình này; tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra; quản lý, kiểm tra, giám sát, thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

m) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp các cơ quan, tổ chức quản lý, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước để bảo vệ công trình này.

- Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra.

- Tiếp nhận, quản lý bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo phân công; tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo thẩm quyền.

- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

n) Các sở, ban ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện trách nhiệm theo quy định của Luật Tài nguyên nước và chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân kịp thời có văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP;
 - + Các phòng chuyên môn.
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm